

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ**

TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 39/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 05-6-2025

V/v *Tranh chấp ly hôn*.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà PHẠM YẾN NHƯ

Hội thẩm nhân dân:

. Ông CAO ĐÌNH NHÂN

. Bà NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG

-Thư ký phiên tòa: Bà TRIỆU THẢO TRANG–Thư ký Tòa án huyện Đ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ LỊCH – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 06 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 156/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2025, về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐ-HPT ngày 15/5/2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Kră Jăn K'B**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* Bị đơn: Ông **KLong Ha H (K'Long Ha H)**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Kră Jăn K'B vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn ông KLong Ha H vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo các bản khai, đơn khởi kiện bà Kră Jăn K'B trình bày:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Vợ chồng tôi quen biết kết hôn vào năm 1997, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (Cấp mới vào ngày 29/12/2002). Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 1998 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong quá trình chung sống tôi đã bị hành hạ mà không có lý do vì anh ta nói tôi không phải là một người vợ, nhưng đến ngày 31/8/2024 ông Huỳnh đi uống nhà trọ về lại đánh đập tôi và gia đình giờ tôi nhận ra mình không thể chịu đựng được nữa. Hiện vợ chồng không sống chung từ 31/08/2024 đến nay ông Ha H đã đi khỏi nhà sống lang thang, thỉnh thoảng về nhà gây chuyện rồi bỏ đi. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên tôi yêu cầu được ly hôn với ông KLong Ha H (K'Long Ha H).

- **Về con chung:** Có 05 con chung Kră Jăn K'M, sinh ngày 09/6/1998; Kră Jăn K'N, sinh này 19/04/2000; Kră Jăn Ja H, sinh ngày 23/7/2005; Kră Jăn K'U, sinh ngày 20/03/2009 và Kră Jăn Thanh C, sinh ngày 23/9/2010. Nếu ly hôn bà Kră Jăn K'B đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Kră Jăn K'U và Kră Jăn Thanh C. Còn các con Kră Jăn K'M; Kră Jăn K'N; Kră Jăn Ja H đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không yêu cầu ông K'Long Ha H cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung và về nợ chung:** Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông K'Long Ha H vắng mặt không có lý do** (theo bản tự khai ngày 16/4/2025): Tôi không đồng ý ly hôn.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay, theo đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Kră Jăn K'B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn ông KLong Ha H; Về con chung: Hiện bà Kră Jăn K'B đang nuôi cả 05 con. Nay ly hôn bà Kră Jăn K'B yêu cầu tiếp tục nuôi 2 con Kră Jăn K'U và Kră Jăn Thanh C, 03 đứa lớn đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Không yêu cầu ông KLong Ha H cấp dưỡng nuôi con.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ:**

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán chấp hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng người tham gia tố tụng, tổng đạt các giấy tờ cho đương sự đúng

theo quy định; vụ án được giải quyết đúng thời hạn quy định tại Điều 203 Bộ luật TTTDS năm 2015. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tại Điều 68, 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị xử chấp nhận cho bà Kră Jăn K'B được ly hôn ông KLong Ha H.

+ Về con chung: Đề nghị giao bà Kră Jăn K'B tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con Kră Jăn K'U, sinh ngày 20/03/2009 và Kră Jăn Thanh C, sinh ngày 23/9/2010 cho đến khi các con thành niên. Ông KLong Ha H không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa nguyên đơn bà Kră Jăn K'B với bị đơn ông KLong Ha H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà Kră Jăn K'B có đơn xin xét xử vắng mặt, ông KLong Ha H đã được triệu tập hợp lệ nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đương sự.

Ông Klong Ha H khi đi làm căn cước công dân năm 2021 tên là K'Long Ha H, sinh ngày 13/7/1975, số CCCD 068.075.004.745. Sau đó vào ngày 13/4/2023 Công an xã P đã điều chỉnh lại tên là Klong Ha H, sinh ngày 13/7/1975, số CCCD 068.075.004.745. Tuy nhiên ông Ha H không đi làm lại căn cước mà vẫn sử dụng căn cước tên K'Long Ha H. Do đó ông K'Long Ha H và ông KLong Ha H là một người.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Kră Jăn K'B và ông KLong Ha H kết hôn có đăng ký kết hôn theo luật định. Theo bà Kră Jăn K'B trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bị ông Ha H hành hạ bạo lực mà không có lý do, nay không thể chịu đựng được nữa. Hiện vợ chồng không sống chung từ 31/08/2024 đến nay ông Ha H đã đi khỏi nhà sống lang thang, thỉnh thoảng về nhà gây chuyện rồi bỏ đi. Ông

Ha H không muốn ly hôn nhưng không có sự thay đổi, không có nghề nghiệp, không chăm lo được cho vợ con. Cuộc sống chung đã hoàn toàn chấm dứt.

Xét thấy hôn nhân giữa bà Kră Jăn K'B và ông KLong Ha H tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên xử chấp nhận cho bà Kră Jăn K'B được ly hôn ông KLong Ha H là phù hợp và đúng pháp luật theo Điều 51, 56 Luật HNGĐ.

- Về con chung: Bà Kră Jăn K'B và ông KLong Ha H có 05 con chung Kră Jăn K'M, sinh 09/6/1998; Kră Jăn K'N, sinh 19/04/2000; Kră Jăn Ja H, sinh 23/7/2005; Kră Jăn K'U, sinh 20/03/2009 và Kră Jăn Thanh C, sinh 23/9/2010. Nay ly hôn bà Kră Jăn K'B đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Kră Jăn K'U và Kră Jăn Thanh C. Còn các con Kră Jăn K'M; Kră Jăn K'N; Kră Jăn Ja H đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không yêu cầu ông K'Long Ha H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy bà Kră Jăn K'B đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con tốt và 02 con nhỏ có nguyện vọng được tiếp tục ở với mẹ, ông Ha H không có nghề nghiệp và nơi ở ổn định nên chấp nhận giao bà Kră Jăn K'B tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con Kră Jăn K'U, sinh ngày 20/03/2009 và Kră Jăn Thanh C, sinh ngày 23/9/2010 cho đến khi các con thành niên. Không yêu cầu ông K'Long Ha H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Kră Jăn K'B nhận chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ vào:

- Điều 33, 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
- Điều 27, 35, 203, 220 và điều 228 Bộ Luật tố tụng Dân sự 2015;
- Điều 26 Luật thi hành án Dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Về nội dung: Xử

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của bà Kră Jăn K'B được ly hôn ông KLong Ha H (tức ông K'Long Ha H).

2. *Về con chung*: Giao bà Kră Jăn K'B tiếp tục nuôi 02 con chung Kră Jăn K'U, sinh ngày 20/03/2009 và Kră Jăn Thanh C, sinh ngày 23/9/2010 cho đến ngày các con thành niên. Bà Kră Jăn K'B không yêu cầu ông KLong Ha H cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

3. *Về án phí*: Bà Kră Jăn K'B nhận chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng. (Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0000671 ngày 26.03.2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết bà Kră Jăn K'B và ông KLong Ha H có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT LB
- VKSND H.ĐT
- UBND xã P.
- Các đương sự
- Lưu HS, lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phạm Yến Như